

Số: 3591/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v mời báo giá vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh tại
Nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trong Quý IV năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp vật tư y tế.

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Đ/c Triệu Hồng Mây – Nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

- SĐT: 0852.551.222

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ds. Triệu Hồng Mây – Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Nhận qua email: trieu hong may.qn@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h30 ngày 11 tháng 12 năm 2024 đến trước 16h30p ngày 21 tháng 12 năm 2024

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.



II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa (*Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*).
2. Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá (*Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm*).
3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho Nhà thuốc Bệnh viện – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).
4. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo yêu cầu của Bệnh viện.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không.
6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

- Đơn vị cung cấp báo giá nộp kèm theo các tài liệu, các căn cứ xác định giá tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà Nhà cung cấp tham gia chào giá) và các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KD.



Nguyễn Bá Việt



PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thông báo số 3591 /TB-BVT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh)

STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ khăn chỉnh hình tổng quát	Sử dụng trong các ca phẫu thuật chỉnh hình tổng quát, thay khớp háng. Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMMS 47 → 50 gsm. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ gia cố lớp chống thấm SMMMMS 165cm x 200cm x 01 cái: Vải SMMMMS, màng phim PE xanh 2. Khăn trải bàn dụng cụ gia cố lớp chống thấm SMMMMS 165cm x 160cm x 01 cái: Vải SMMMMS, màng phim PE xanh 3. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 04 cái: Spunlace 4. Băng keo y tế 10cm x 50cm x 02 cái: Vải SMMMMS, băng keo y tế 5. Khăn tiếp cận 90cm x 100cm x 01 cái: Vải SMMMMS 6. Khăn chữ U thấm với hình chữ U (12cm x 75cm) gia cố vùng siêu thấm dày 90gsm và băng keo y tế xung quanh chữ U 260cm x 310cm x 01 cái: Vải SMMMMS, vải siêu thấm, băng keo y tế 7. Khăn chữ U dùng để trải lớp dưới, có băng keo y tế quanh chữ U (12cm x 75cm) kích thước 165cm x 240cm x 01 cái: Màng phim PE xanh, băng keo y tế 8. Khăn phủ ngang 165cm x 260cm x 01 cái: Vải SMMMMS, vải thấm, băng keo y tế 9. Bao chi dưới 35cm x 115cm x 01 cái: Vải SMMMMS Tiệt trùng bằng khí EO	Bộ	150
2	Bộ khăn nội soi khớp gối	Sử dụng trong các ca nội soi khớp gối, thay khớp gối Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMMS 47 → 50 gsm. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ 2 lớp 165cm x 200cm x 01 cái: Vải SMMMMS, màng phim PE xanh 2. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 02 cái: Spunlace 3. Băng keo 10cm x 50cm x 02 cái: Vải SMMMMS, băng keo y tế	Bộ	60



STT	Danh mục	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Tham khảo)	Đơn vị tính	Số lượng
		4. Bao phủ chi 35cm x 115cm x 01 cái: Vải SMMMMS 5. Khăn U không thấm có rãnh 160cm x 230cm x 01 cái: Vải SMMMMS, băng keo y tế 6. Khăn nội soi khớp gối hình chữ T có 2 lỗ. Có túi chứa dịch thể tích ≥ 52 lít với nút xả và dây luồn kim loại luồn, rút, định hình thay đổi theo kích thước miệng túi, có màng thun bằng cao su tổng hợp. Kích thước 240cm x 300cm x 01 cái: Vải SMMMMS, vải thấm, băng keo y tế Tiệt trùng bằng khí EO theo tiêu chuẩn ISO 11135. Tiêu chuẩn ISO 13485.		
3	Bộ khăn nội soi khớp vai	Làm bằng vải không dệt SMMMS cao cấp 5 lớp chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện. Băng keo y tế chất liệu acrylic, co giãn tốt, dính tốt trên da trong thời gian phẫu thuật dài, không gây kích ứng da. Túi chứa dịch kích thước 65x110cm, 360o nên có thể chứa toàn bộ chất lỏng, miệng túi có thanh kim loại bọc nhựa dùng để định hình túi khi trải khăn, có co nối dùng để dẫn dịch lỏng. Bộ khăn gồm: 1 x Khăn trải bàn dụng cụ 140x200cm 1 x Khăn nội soi khớp vai có túi chứa dịch 160x230cm, rãnh chữ U 12x60cm, có băng keo y tế quanh chữ U 2 x Khăn thấm 30x40cm, vải spunlace có độ thấm tốt, mềm mại 1 x Băng keo y tế 9x50cm 1 x Bao chi trên 23x60cm, làm từ vải bán thấm, vải gồm 2 lớp, lớp bên trong thấm giúp thông thoáng cho bệnh nhân, lớp bên ngoài không thấm, có độ bảo vệ cao. Tiêu chuẩn chất lượng ISO13485 và CE	Bộ	24



PHỤ LỤC 2
BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo 3591/TB-BVT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Thông tin của đơn vị báo giá
(Tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá hàng hóa và dịch vụ liên quan:

STT	Tên thương mại	Số GPLH hoặc số GPNK	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Mã HS	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1														
2														
Tổng cộng:														
Bằng chữ:														

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu (nếu có))